



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Đối tượng áp dụng: Khóa tuyển sinh 2018

Ngành: **QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**
 Chuyên ngành: *Quản trị Khách sạn và Khu du lịch*
Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
 Mã số ngành: **7810201**

Số tín chỉ tích lũy: **133**

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/ TN	TT	ĐA MH	KL TN	
I. GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			49	49	0	0	0	0	
Phần bắt buộc			40	40	0	0	0	0	
I.1. Các học phần về lý luận chính trị và pháp luật			13	13	0	0	0	0	
1	POL101	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	3					POL104
2	POL102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	2	2					
3	POL103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	3					POL102
4	LAW101	Pháp luật đại cương	3	3					
5	POL104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2					POL103
I.2. Các học phần về ứng dụng CNTT và sử dụng ngoại ngữ			6	6	0	0	0	0	
1	ENG201	Tiếng Anh giao tiếp 1	3	3					
2	ENG202	Tiếng Anh giao tiếp 2	3	3					ENG201
I.3. Các học phần về khoa học tự nhiên, môi trường			3	3	0	0	0	0	
1	NAS101	Môi trường và con người	3	3					
I.4. Các học phần về kinh tế, quản lý và quản trị đại cương			9	9	0	0	0	0	
1	MAR201	Marketing căn bản	3	3					
2	MAN201	Quản trị học	3	3					
3	BUS101	Tinh thần khởi nghiệp	3	3					
I.5.Các học phần về khoa học xã hội, nhân văn và đa văn hóa			6	6	0	0	0	0	
1	SOS101	Kinh tế, văn hóa, xã hội ASEAN	3	3					
2	SOS102	Văn hiến Việt Nam	3	3					
I.6. Các học phần về tổ chức cá nhân chung			3	3	0	0	0	0	
1	SKL101	Phương pháp học đại học	3	3					
Phần tự chọn			9	9	0	0	0	0	
		(Chọn 3 trong 6 học phần)	9						
1	SOS204	Các vấn đề xã hội đương đại	3	3					
2	INT201	Đại cương về Công nghệ thông tin và Truyền thông	3	3					
3	SOS205	Giao tiếp đa văn hóa	3	3					
4	ECO201	Kinh tế học đại cương	3	3					
5	SKL202	Kỹ năng hành chính văn phòng	3	3					
6	NAS203	Thống kê ứng dụng	3	3					
II. GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			84	59	0	13	0	12	
II.1. Các học phần cơ sở ngành			36	35	0	1	0	0	
1	TOU301	Địa lý du lịch Việt Nam	3	3					
2	HOS301	Lễ tân và quản trị hoạt động lưu trú	3	3					HOS306

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
3	TOU309	Luật du lịch	2	2					LAW101
4	TOU302	Phát triển du lịch bền vững	2	2					TOU305
5	TOU303	Quản lý chất lượng dịch vụ	2	2					HOS306
6	HOS302	Quản trị dịch vụ ăn uống	3	3					HOS306
7	HOS303	Quản trị dịch vụ buồng	2	2					HOS306
8	HOS314	Quản trị tổ chức sự kiện và hội nghị	2	2					HOS306
9	TOU304	Tâm lý du khách	2	2					
10	TRA308	Thanh toán quốc tế trong du lịch	2	2					
11	HOS305	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Khách sạn	3	3					ENG202
12	TOU305	Tổng quan du lịch	2	2					HOS306
13	HOS306	Tổng quan về Quản trị khách sạn	2	2					
	HOS30	Trải nghiệm ngành, nghề	1			1			
15	TOU306	Ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý du lịch	3	3					TOU305
16	TOU307	Văn hóa ẩm thực trong du lịch	2	2					TOU305
II.2. Các học phần chuyên ngành			31	24	0	7	0	0	
II.2a. Phần bắt buộc			8	1	0	7	0	0	
1	HOS409	Báo cáo chuyên đề thực tiễn	1	1					
2	HOS309	Trải nghiệm ngành, nghề 1 QTKS	2			2			TOU305
3	HOS430	Trải nghiệm ngành, nghề 2 QTKS	2			2			HOS308
4	HOS434	Trải nghiệm ngành, nghề 3 QTKS	3			3			HOS430
II.2b. Phần tự chọn chuyên ngành			23	23	0	0	0	0	
	Chuyên ngành Quản trị Khách sạn và Khu Du lịch								
1	HOS413	Đại cương Khu du lịch	3	3					TOU305
2	HOS418	Nhượng quyền thương mại	3	3					MAN201
3	HOS423	Quản trị dịch vụ vui chơi giải trí và chăm sóc sức khỏe	3	3					HOS306
4	HOS424	Quản trị Khu du lịch	3	3					INT201
5	HOS425	Quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn	2	2					MAN201
6	HOS427	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Khách sạn và Khu Du lịch	3	3					HOS305
7	HOS429	Tiếp thị trong kinh doanh dịch vụ lưu trú	3	3					MAR201
8	HOS432	Ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh lưu trú	3	3					INT201
	Chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ Ẩm thực								
1	HOS411	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	2	2					MAN201, HOS306
2	HOS410	Dịch vụ cung cấp tiệc bên ngoài	3	3					HOS303, HOS417
3	HOS412	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	3	3					
4	HOS417	Nghiep vụ nhà hàng	3	3					TOU305
5	HOS420	Quản lý doanh thu và chi phí	3	3					MAN201
6	HOS433	Quản trị bán hàng trong du lịch	3	3					MAN201
7	HOS426	Quản trị quầy rượu và dịch vụ đồ uống	3	3					HOS306
8	HOS428	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ Ẩm thực	3	3					HOS305
	Các HP tự chọn thay thế KLTN (chọn 4 HP):		12						

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
1	HOS414	Đánh giá chất lượng dịch vụ trong khách sạn - nhà hàng	3	3					
2	HOS415	Giao tiếp trong kinh doanh du lịch	3	3					
3	HOS416	Kinh tế du lịch khách sạn	3	3					
4	HOS419	Phương pháp xây dựng khẩu phần thực đơn	3	3					
5	HOS421	Quản lý hiệu suất và đánh giá hiệu quả làm việc cho doanh nghiệp dịch vụ	3	3					
6	HOS422	Quản trị chiến lược kinh doanh trong khách sạn - nhà hàng	3	3					
II.3. Các học phần tốt nghiệp			17	0	0	5	0	12	
1	HOS535	Thực tập tốt nghiệp QTKS	5			5			HOS431
2	HOS536	Khóa luận tốt nghiệp Quản trị khách sạn	12					12	HOS534
III. HỌC PHẦN KHÔNG TÍCH LŨY									
1	DEE104	Giáo dục quốc phòng	8						
2	PHT101	Giáo dục thể chất 1	1		1				
3	PHT102	Giáo dục thể chất 2	1		1				
4	PHT103	Giáo dục thể chất 3	1		1				
5		Kỹ năng mềm							
6		Ngoại ngữ chuẩn đầu ra							
7		Tin học chuẩn đầu ra							

TRƯỞNG KHOA DU LỊCH

**KT. HIỆU TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

PGS.TS Phạm Xuân Hậu

PGS.TS Phạm Vũ Phi Hổ